TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2020/HS-ST
Ngày: 04-02-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Hà**

2. Ông **Trần Văn Xuân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2019/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

TRẦN MINH P (P Búa), sinh năm 1985, tại Yên Bái; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã PT, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: 314 TK, phường TCH, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh Đ, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; Vợ: Triệu Thị S, sinh năm 1992; Có 02 người con, sinh năm 2014 và năm 2019; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án *(Tại Bản án số 273/2017/HSST ngày 03-8-2017, của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 24-4-2018)*;

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản", tại Bản án số 685/2006/HSST ngày 26-5-2006, đã chấp hành xong bản án.

- Bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 260/QĐ-TA ngày 06-7-2016, áp dụng biện pháp hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam về thực hiện hành vi phạm tội khác từ ngày **23-7-2019** đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

+ Bị hại:

1. Bà **Phạm Thị Kim L**, sinh năm 1967. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp B1, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị **Diệp Thị TL**, sinh năm 1990. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Đ, xã ĐT, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Nguyễn Chu Tường V**, sinh năm 1976. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn TL7, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Công ty TNHH thương mại dịch vụ PHT

Trụ sở tại: 222 – 224 DBT, phường M, quận X, Thành phố HCM.

Do chị Nguyễn Thị KA, sinh năm 1989 – đốc làm đại diện.

Địa chỉ: 134 LTK, phường U, quận J, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

3. Anh **Lý Tài Ê**, sinh năm 1976. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: 10/30 M, phường X, quận Z, TP.Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22-7-2019, Trần Minh P thuê xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, mang biển số 51G-550.85, của Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ PHT, trụ sở tại quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, chở Nguyễn Chu Tường V từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Bình Thuận. Trên đường đi P đã thực hiện 02 vụ lấy tài sản tại địa bàn huyện Xuân Lộc như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ ngày 22-7-2019, P ghé vào cửa hàng tạp hóa "Cô L;" của bà Phạm Thị Kim L, thuộc ấp BX1, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai, mua nước uống. P xin bà L cho đi vệ sinh nhờ, bà L đồng ý. Khi đi ngang qua phòng ngủ thấy cửa phòng không đóng, P vào phòng ngủ lấy 8.300.000 đồng và một cái điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Core, cất giấu vào trong túi quần rồi đi ra gặp bà L trả tiền mua nước. Thấy nghi vấn nên bà L đi vào phòng ngủ kiểm tra phát hiện bị mất tiền. Bà L truy hô và cùng 02 người thanh niên đi đường giữ P kiểm tra thu giữ 8.300.000 đồng trong túi quần. Không phát hiện cái điện thoại Samsung Galaxy J2 Core nên P cầm theo điện thoại ra xe ô tô điều khiển chạy về hướng xã XT, huyện L.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ cùng ngày, P điều khiển xe chở Nguyễn Chu Tường V đến thuê phòng nghỉ tại khách sạn "ĐT", thuộc ấp 5, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 18 giờ 10 cùng ngày, khi đi xuống khu vực lễ tân không có người trông coi, P vào quầy lễ tân mở hộc tủ lấy 1.170.000 đồng. Đến khoảng 19

giờ 30 cùng ngày, P cùng chị Nguyễn Chu Tường V điều khiển xe ô tô đi Bình Thuận.

Khi đến thành phố PT, tỉnh Bình Thuận, P bị Công an thành phố PT bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tạm giữ những tang vật liên quan đến 02 vụ lấy tài sản trên địa bàn huyện L. Hiện nay Trần Minh P đang bị Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PT khởi tố, tạm giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Cố ý gây thương tích".

Trị giá 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Core của bà L là 1.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Core, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho bà L.

- Số tiền 1.170 000 (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chị TL.

- Đối với số tiền 8.300.000 (Tám triệu ba trăm nghìn) đồng, ngay sau khi phát hiện bị mất bà L đã kịp thời lấy lại.

- 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, mang biển số 51G-550.85, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PT tạm giữ để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số **167/CT-VKSXL** ngày 29-11-2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Trần Minh P về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trần Minh P khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Minh P về tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có con còn nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm h, khoản 1, Điều 52; Điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên phạt bị cáo Trần Minh P từ **02 năm 6 tháng** đến **03 năm** tù.

Ý kiến của các bị hại bà Phạm Thị Kim L và chị Diệp Thị TL: Đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Chu Tường V: Chị không biết bị cáo lấy trộm tài sản của các bị hại, việc lấy tài sản của bị hại bị cáo không có bàn bạc với chị.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đại diện Công ty TNHH thương mại dịch vụ PHT chị Nguyễn Thị KA: Chị không biết bị cáo thuê xe của

Công ty do chị làm Giám đốc đi thực hiện hành vi phạm pháp, chị yêu cầu được nhận lại xe.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Tài Ê: Xe ô tô bị cáo thuê là của anh cho Công ty TNHH thương mại dịch vụ PHT thuê, nên Công ty phải có trách nhiệm đối với anh, trong vụ án này anh không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Minh P khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ, ngày 22-7-2019, Trần Minh P lén lút vào phòng ngủ của bà Phạm Thị Kim L, thuộc ấp BX1, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai, lấy 8.300.000 đồng và một cái điện thoại di động Samsung J2, trị giá 1.000.000đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, P lén lút vào quày lễ tân khách sạn "ĐT", thuộc ấp 5, xã XT, huyện L, tỉnh Đồng Nai, lấy 1.170.000 đồng của chị Diệp Thị TL. Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy là 10.470.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Minh P phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bà L và chị TL nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt*: Bị cáo lấy trộm tài sản trị giá trên 2.000.000đồng và dưới 50.000.000đồng, nên bị xét xử ở khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự thú; Gây thiệt hại không lớn; Có con còn nhỏ, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, r, s khoản 1, Điều 51 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

Đối với chị Nguyễn Chu Tường V đi cùng với bị cáo P nhưng chị không biết bị cáo lấy trộm tài sản; Việc bị cáo lấy trộm tài sản không có bàn bạc với chị và chị không tham gia nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5] *Về dân sự:*

Bà Phạm Thị Kim L và chị Diệp Thị TL đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

[6] *Về vật chứng:*

01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, mang biển số 51G-550.85, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đang tạm giữ điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo Trần Minh P phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Minh P** phạm tội: ***"Trộm cắp tài sản"***.

1. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm h, r, s khoản 1, Điều 51 và khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Minh P – 01 năm 6 tháng *(Một năm sáu tháng)* tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Santafe, mang biển số 51G-550.85, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PT đang tạm giữ điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc Trần Minh P nộp **200.000** *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng

Nơi nhận:
- *TAND. Tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND. Tỉnh Đồng Nai;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;*
- *Công an H.Xuân Lộc;*
- *VKSND H.Xuân Lộc;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;*
- *UBND xã P, H.Y, T.Yên Bái;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Hồ sơ thi hành án;*
- *Lưu án văn, hồ sơ vụ án.*